Use case “Thanh toán”

1. Mã UC

UC003

1. Mô tả

UC tính toán tiền cọc và tiền thuê xe

1. Tác nhân

Khách hang

1. Tiền điều kiện

Uc được gọi đến khi có yêu cầu đặt cọc hoặc trả xe

1. Luồng sự kiện chính
2. Hệ thống yêu cầu thanh toán
3. Tính phí cọc dựa trên loại xe và tính thời gian bắt đầu thuê
4. Hiển thị yêu cầu trừ tiền cọc người dung
5. Người dùng xác nhận
6. Trừ tiền cọc của người dùng
7. Luồng thay thế

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thứ tự | Vị trí | Điều kiện | Hoạt động xử lý |
| 1 | Bước 3 | Người dùng không xác nhận | Trả lại không xác nhận thuê xe và không cho thuê xe |

1. Dữ liệu đầu vào

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ tự | Trường dữ liệu | Bắt buộc | Điều kiện hợp lệ | Ví dụ |
| 1 | Loại xe thuê | Có |  | Xe đạp thường 1 chỗ |

1. Dữ liệu đầu ra

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Trường dữ liệu | Điều kiện | Ví dụ |
| 1 | Chi phí | sô | 300.000đ |

1. Hậu điều kiện

không